

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHỢ LỚN

Năm báo cáo: 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần chứng khoán Chợ Lớn**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 39/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 105.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: : 631-633 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08. 38 551 661
- Số fax: 08. 38 546 944
- Website: www.cholonsc.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): CLS

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 26/12/2006 Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 30 tỷ đồng do 03 (ba) cổ đông tham gia góp vốn là: Công ty Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex); Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (Tanimex); Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (CholimexFoods).
- Ngày 28/12/2006 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh số 39/UBCK-GPHĐKD với các loại hình kinh doanh là: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.
- Ngày 18/05/2007 Công ty được công nhận là thành viên của Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP.HCM nay là Sở GDCK TP. HCM và chính thức hoạt động giao dịch trên TTCK Việt Nam.
- Ngày 07/08/2007 Công ty được công nhận là thành viên chính thức của Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 22/08/2007 Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng từ việc phát hành cổ phiếu với tổng mệnh giá là 60 tỷ đồng. Trong đó phát hành cho cổ đông hiện hữu 15 tỷ đồng còn lại phát hành cho cán bộ công nhân viên và các cổ đông bên ngoài là 45 tỷ đồng. Được UBCK NN cấp giấy phép số 65/UBCK-GP về việc điều chỉnh vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng.
- Ngày 17/03/2009, thực hiện theo quy định của Luật chứng khoán về vốn pháp định, do vậy CLSC rút nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán (nghiệp vụ tự doanh). Được UBCK chấp thuận theo Quyết định số 212/UBCK-GPĐC ngày 17/03/2009 trong đó các nghiệp vụ kinh doanh của công ty bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.

- Ngày 24/06/2009 là ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên của Công ty trên thị trường UPCoM với mã cổ phiếu là CLS

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Môi giới chứng khoán;
 - + Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
 - + Lưu ký chứng khoán;
 - + Các dịch vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động chủ yếu là Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty CLSC tính đến 31/12/2012 gồm:
 - + Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
 - + Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu cử. Ban kiểm soát có tất cả 3 thành viên.
 - + Hội đồng quản trị công ty gồm có tất cả 3 thành viên
 - + Ban tổng giám đốc công ty gồm có một tổng giám đốc.
 - + Bộ máy tổ chức công ty gồm có: Phòng Tư vấn - Đầu tư, phòng Kế toán - Hành chính nhân sự và Bộ phận kiểm soát nội bộ.
- Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

5. Định hướng phát triển

Trong những năm qua, thị trường chứng khoán có nhiều biến động theo chiều hướng không thuận lợi, từ đó ảnh hưởng đến việc thực hiện các chủ trương và định hướng phát triển của công ty. Nhìn nhận về tương lai của thị trường chứng khoán trong những năm tới cũng chưa có gì thuận lợi, do đó công ty chưa có định hướng phát triển cho những năm tiếp theo. Để bảo toàn số vốn hiện có cho cổ đông, công ty đang xem xét khả năng ngừng hoạt động kinh doanh và tiến tới giải thể công ty.

6. Các rủi ro

- Năm 2012 là một năm có nhiều biến động lớn đối với nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Do tốc độ phát triển nóng của nền kinh tế vào những năm trước đã dẫn đến hậu quả là khi bị suy thoái thì sự thích ứng và sức chịu đựng của các doanh nghiệp là rất kém. Hệ quả là rất nhiều doanh nghiệp trong các lĩnh vực ngành nghề khác nhau đều bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng. Trong đó lĩnh vực kinh doanh chứng khoán mà công ty đang kinh doanh.
- Các chính sách luôn thay đổi nhằm mục đích kìm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt là chính sách thắt chặt tiền tệ đã làm cho các doanh nghiệp bị chặn dòng vốn vay dẫn tới ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh. Số doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể gia tăng, số còn lại thì hiệu quả kinh doanh cũng kém dẫn tới giá chứng khoán sụt giảm và kém thanh khoản ảnh hưởng đến các khoản đầu tư của công ty.

- Qua nhiều năm suy giảm liên tiếp, thị trường chứng khoán đã kém hấp dẫn đối với các nhà đầu tư tài chính. Từ đó công ty không phát triển được thị trường mà phải thu gọn, cầm cự dẫn tới các khoản doanh thu của công ty đều sụt giảm.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2012 là một năm nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do hệ quả của việc suy thoái kinh tế từ năm 2008. Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp bị đình trệ, đặc biệt là lĩnh vực bất động sản. Hệ thống tài chính ngân hàng cũng có những biến cố lớn, số dư nợ xấu tăng cao. Không nằm ngoài xu hướng chung của nền kinh tế, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam năm vừa qua tuy các chỉ số chứng khoán có tăng so với đầu năm nhưng còn nhiều bất ổn.

- Hoạt động kinh doanh của công ty trong năm qua chủ yếu là hai mảng chính là dịch vụ khách hàng và đầu tư.

1.1. Dịch vụ khách hàng:

- Dịch vụ môi giới chứng khoán:

Thực hiện chủ trương tái cấu trúc công ty, hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần chứng khoán Chợ Lớn đã được thu gọn hoạt động từ tháng 5 năm 2012. Giai đoạn đầu năm tuy mảng dịch vụ môi giới còn hoạt động nhưng hiệu quả không cao do khả năng về vốn của công ty còn có hạn, không thể cung cấp đủ nhu cầu của khách hàng. Từ đó khách hàng cũng đã chuyển đi các công ty chứng khoán khác.

Trong năm công ty đã đóng cửa phòng giao dịch Tân Bình và tạm ngừng nghiệp vụ môi giới. Công ty đã ký hợp đồng với công ty cổ phần chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh (HSC) để chuyển giao khách hàng sang cho HSC tiếp tục quản lý và phục vụ khách hàng.

Đến nay cơ bản các khách hàng đã chuyển sang HSC và một số công ty chứng khoán khác, chỉ còn lại một số khách hàng nhỏ.

- Dịch vụ nghiên cứu & phân tích:

Nhằm mục đích hỗ trợ cho hoạt động môi giới chứng khoán, Công ty đã có đầy đủ các sản phẩm phân tích đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư bao gồm: Bản tin thị trường hàng ngày; Bản tin phân tích kỹ thuật hàng tuần; Buổi nhận định thị trường vào sáng thứ 2 hàng tuần; Báo cáo Kinh tế vĩ mô hàng tháng và các Báo cáo phân tích công ty định kỳ.

Tuy nhiên kể từ khi tái cấu trúc lại công ty và ngừng nghiệp vụ môi giới thì bộ phận nghiên cứu và phân tích đã giải tán và dịch vụ này cũng chấm dứt.

- Dịch vụ tư vấn:

Do thị trường chứng khoán suy giảm, nhu cầu về các sản phẩm tư vấn cũng ít.

1.2. Đầu tư chứng khoán:

Đến thời điểm 31/12/2012, giá trị của các khoản đầu tư chứng khoán của Công ty như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giá trị đầu tư	Tỷ trọng
1	Cổ phiếu OTC	8.071	17%
2	Cổ phiếu niêm yết	16.546	36%
3	Cổ phiếu ủy thác đầu tư	21.532	47%
	Tổng cộng	46.149	100%

Giá trị danh mục cổ phiếu hiện tại là những cổ phiếu đã mua từ những năm trước, trong năm qua công ty luôn tìm cơ hội để giảm giá trị danh mục hiện có. Giai đoạn đầu năm thị trường có tăng điểm nhưng công ty không bán, có thể xem là mất một cơ hội, vì sau đó giá cổ phiếu đã giảm mạnh sau khi một loạt lãnh đạo ngân hàng và bầu Kiên bị bắt.

1.3. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	% thực hiện	
				Cùng kỳ	Kế hoạch
A	1	2	3	4=1/3	5=1/2
Tổng doanh thu	7.975	5.100	23.772	34%	156%
Tổng chi phí	11.060	3.500	37.626	29%	316%
Lợi nhuận trước thuế	(3.103)	1.600	(13.854)	22%	-194%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Liệt	Tổng giám đốc
2	Phạm Văn Tranh	Kế toán trưởng

* Ông: Nguyễn Văn Liệt

- Ngày sinh: 29 tháng 09 năm 1973
- CMND số: 023835111 do Công an Tp. HCM cấp ngày 09/11/2000
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc
- Chức vụ tại nơi khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần – Tỷ lệ: 0,11%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: 300 cổ phần - Tỷ lệ: 0,003% - Nguyễn Thị Kim Lan (vợ)
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế, chứng chỉ hành nghề quản lý tài sản
- Quá trình công tác:
 - Từ 1998-2005: Nhân viên kế toán Công ty Cholimex
 - Từ 2005-2006: Kế toán trưởng Xí nghiệp may Cholimex
 - Từ 2007-2008: Giám đốc Môi giới, Giám đốc Kinh doanh Cty CP CK Chợ Lớn

Từ tháng 11 năm 2008 đến tháng 08/2012: Phó Tổng giám đốc Cty Cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn

Từ tháng 08/2012 đến nay : Tổng giám đốc Cty Cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

* **Ông: Phạm Văn Tranh**

- Ngày sinh: ngày 03 tháng 05 năm 1972
- CMND số: 340762004 do CA.Đông Tháp cấp ngày 11/06/1989
- Chức vụ tại CLSC: Kế toán trưởng
- Chức vụ tại nơi khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác và chức vụ đảm nhiệm :
 - 1998-2004: Nhân viên kế toán Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn
 - 2005 – 2006: Kế toán trưởng Trung tâm tôm giống Cholimex
 - 2007 – Nay : Kế toán trưởng Công ty CP CK Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: Thực hiện việc tái cấu trúc lại công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, ngày 31 tháng 7 năm 2012, HĐQT đã thực hiện việc sắp xếp lại nhân sự, cụ thể là miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Việt Trung và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Liệt.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

2.3.1 Số lượng lao động:

Tại thời điểm đầu năm, số lượng cán bộ và nhân viên của công ty là 38 người, tuy nhiên sau khi tái cấu trúc, tính đến ngày 31/12/2012 số lượng cán bộ và nhân viên còn lại là 8 người. Trong đó có 2 người là cộng tác viên.

2.3.2 Chính sách đối với người lao động:

- Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật.
- Thực hiện đúng chế độ về lương, thưởng các dịp lễ và tháng lương thứ 13 cho người lao động.

- Mức lương cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường, thu nhập bình quân từ 6 - 8 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2012, công ty không thực hiện đầu tư các khoản đầu tư lớn mà chủ yếu thực hiện bán các chứng khoán hiện đang có trên danh mục còn lại của những năm trước để thu hồi tiền.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng(+) giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	103.475	60.280	-41,75%
Doanh thu thuần	23.772	7.957	-66,53%
Lợi nhuận trước thuế	(13.854)	(3.103)	77,60%
Lợi nhuận sau thuế	(13.854)	(3.103)	77,60%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6.53%	5.62%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93.47%	94.38%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	5.64%	42.03%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	94.36%	57.97%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	16.56	2.25
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	16.56	2.25
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-5.15%	-13.39%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-39.01%	-58.28%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	-5.46%	-23.10%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Đơn vị: cổ phần

Số TT	Tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông lớn và nhỏ	9.000.000	100%
	Cổ đông lớn	4.361.000	48,45%
	Cổ đông nhỏ	4.639.000	51,55%
II	Cổ đông tổ chức và cá nhân	9.000.000	100%
	Cổ đông là tổ chức	4.939.168	54,87%
	Cổ đông là cá nhân	4.060.832	45,13%
III	Cổ đông trong nước và nước ngoài	9.000.000	100%
	Cổ đông trong nước	9.000.000	100%
	Cổ đông nước ngoài	0	0%
IV	Cổ đông nhà nước và cổ đông khác	9.000.000	100%
	Cổ đông nhà nước	0	0%
	Cổ đông khác	9.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không có).

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có).

5.5. Các chứng khoán khác: (không có).

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	Tỷ lệ hoàn thành KH %
1- Tổng doanh thu	7.975	5.100	156%
2- Tổng chi phí	11.060	3.500	316%
3- Lợi nhuận trước thuế	(3.103)	1.600	-194%

Năm 2012 là năm nền kinh tế gánh chịu nhiều ảnh hưởng từ sự suy thoái kinh tế từ năm 2008. Kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp đã có một năm kinh doanh không thuận lợi. Năm trong vòng xoáy suy thoái chung, Công ty cổ phần chứng khoán Chợ Lớn cũng bị ảnh hưởng. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 không đạt như kế hoạch đã đề ra một phần do công ty đã thu gọn hoạt động từ tháng 6/2012, các khoản cổ tức nhận được từ cổ phiếu đang nắm giữ cũng thấp hơn so với dự kiến và ngoài ra việc xử lý trích trước một số khoản nợ phải thu khó đòi của khách hàng cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được.

Kể từ khi đi vào hoạt động từ năm 2007 đến nay, tuy quy mô còn nhỏ cả về nhân lực và vật lực, nhưng công ty đã cung cấp cho khách hàng những dịch vụ và tiện ích thuộc hàng trung bình trong số các công ty chứng khoán hiện nay.

Trong công tác quản lý, Hội đồng quản trị thường xuyên sát cánh hỗ trợ Ban Tổng giám đốc công ty trong việc điều hành. Ban Tổng giám đốc cũng luôn tạo môi trường làm việc thân thiện để tạo động lực cho cán bộ và nhân viên.

Công tác kiểm tra giám sát theo dõi sự tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế/quy trình nghiệp vụ của công ty cũng được đề cao nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro có thể xảy ra.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Việc sử dụng nguồn vốn hiện có năm 2012 cơ bản ổn định và an toàn. Các khoản tiền hiện có và thu hồi về đều đã được gửi tiết kiệm với lãi suất tối thiểu bằng lãi suất tiền gửi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Do đã thu gọn lại hoạt động kinh doanh nên công ty cũng không phát sinh các khoản nợ vay nào, các khoản nợ phải trả còn lại từ cuối năm 2011 đã được trả hoàn tất. Nợ của công ty hiện tại chủ yếu là giá trị nhỏ tiền ký quỹ giao dịch chứng khoán của khách hàng chưa chuyển tài khoản đi. Các khoản nợ thuế, BHXH và nợ người lao động đều đã thanh toán đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 07/04/2012, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo công ty đã thực hiện tái cấu trúc lại công ty. Số lượng nhân sự đã giảm đáng kể, từ 38 người xuống còn 8 người. Các phòng ban cũng đã thu gọn lại cho phù hợp với thực trạng của công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

Các chính sách quản lý của công ty luôn đảm bảo các quy định của pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với quy mô hiện nay của công ty, ban điều hành tạm thời chưa có phương án phát triển trong một vài năm tới mà vẫn duy trì hoạt động kinh doanh cầm cự trong lúc thị trường chứng khoán chưa có sự phát triển bền vững. Nếu tình hình thị trường còn diễn biến xấu thì sẽ thực hiện theo định hướng của Hội đồng quản trị.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

Ban Tổng giám đốc thống nhất với các ý kiến của kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2012 của công ty lập ngày 31 tháng 12 năm 2012.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trước sự biến động khó lường của thị trường chứng khoán trong những năm qua, năm 2012, công ty đã thực hiện tái cấu trúc lại và thu gọn lại các hoạt động. Thống nhất với ban điều hành chuyển khách hàng sang cho Công ty cổ phần chứng khoán TP.Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý và hỗ trợ khách hàng giao dịch. Tái cơ cấu lại danh mục đầu tư bằng việc bán bớt các chứng khoán đang nắm giữ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Trong năm 2012, Tổng giám đốc đã triển khai các kế hoạch kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Việc thực hiện các giải pháp và điều hành công ty phù hợp với tình

hình thực tế của công ty. Tình hình tài chính của công ty cơ bản ổn định, toàn bộ hoạt động kinh doanh của công ty đều được kiểm tra và giám sát thường xuyên. Tuy nhiên kết quả kinh doanh của công ty chưa đạt kế hoạch đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Xuất phát từ những khó khăn của thị trường chứng khoán trong những năm qua và thực lực hiện tại của công ty đến thời điểm hiện nay. Hội đồng quản trị đang xem xét kế hoạch thu gọn công ty để bảo toàn phần vốn còn lại, nếu không có cơ hội thuận lợi thì phương án giải thể công ty có thể sẽ được đưa ra trình đại hội đồng cổ đông quyết định.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng quản trị:

Số TT	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Trần Quang Trường	Chủ tịch HĐQT	1,111%
2	Nguyễn Việt Trung	Thành viên HĐQT	0%
3	Nguyễn Văn Liệt	Thành Viên HĐQT	0,111%

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có).

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT và Ban điều hành công ty đã thường xuyên phối hợp trong công việc quản lý điều hành công ty, các hoạt động cơ bản mà HĐQT đã thực hiện được như sau:

- Xây dựng phương án tái cấu trúc công ty trình Đại hội đồng cổ đông ngày 07/04/2012.
- Triển khai các vấn đề đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 07/04/2012.
- Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc mới và tổ chức xin ý kiến cổ đông về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc mới.
- Thường xuyên kiểm tra tình hình kinh doanh của công ty.
- Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến các cổ đông.

Trong năm 2012, HĐQT đã tiến hành 5 cuộc họp chính để thực hiện các công việc như sau:

Stt	Ngày	Nội dung chính
1	05/04/2012	Đề cử TVHĐQT
2	07/04/2012	Bầu chủ tịch HĐQT, thay đổi thành viên HĐQT
3	06/06/2012	Đóng cửa P.GDKCN Tân Bình
4	31/07/2012	Phê duyệt cơ cấu chức năng tổ chức công ty, miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc.
5	20/09/2012	Chốt danh sách xin ý kiến cổ đông bằng văn bản

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Hội đồng quản trị gồm có ba người, trong đó hai người không tham gia trực tiếp điều hành: Chủ tịch HĐQT là ông Trần Quang Trường và một thành viên HĐQT là ông Nguyễn Việt Trung. Tuy nhiên, các thành viên này đều đã kết hợp với một thành viên còn lại là ông Nguyễn Văn Liệt – Tổng giám đốc bám sát các hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty để đưa ra các quyết định phù hợp nhất.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Số TT	Tên thành viên	Chức danh	Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán
1	Trần Quang Trường	Chủ tịch HĐQT	Chứng chỉ quản lý quỹ
2	Nguyễn Việt Trung	Thành viên HĐQT	Chứng chỉ quản lý quỹ
3	Nguyễn Văn Liệt	Thành Viên HĐQT	Chứng chỉ quản lý quỹ

Trong năm 2012, các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia các chương trình về quản trị do UBCKNN và các đơn vị khác tổ chức.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Số TT	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Kim Cương	Trưởng BKS	0,002%
2	Trần Thu Minh	Thành viên BKS	0%
3	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	Thành Viên BKS	1,144%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin về việc giám sát của các thành viên đối với hoạt động của công ty. Định kỳ tổ chức họp và khi phát hiện các điểm chưa hợp lý sẽ đề xuất các giải pháp để HĐQT và ban điều hành kịp thời xử lý.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Xuất phát từ những khó khăn chung và cũng như thực trạng của công ty trong những năm qua, HĐQT và BKS thống nhất chưa nhận lương, thưởng, thù lao.
- Lương của Tổng giám đốc là: 25.000.000 đồng/tháng (chưa trừ thuế và các khoản phải nộp khác). Ngoài ra Tổng giám đốc còn được thưởng như tất cả các nhân viên khác.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Văn Tranh		10.000	0,111%	0	0%	Giảm do đăng ký bán.
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệu		114.900	1,276%	103.000	1,144%	Giảm do đăng ký bán

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (không có).

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc thực hiện quản trị công ty cơ bản theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn được lập phù hợp với chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Xem phụ lục đính kèm).

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

